

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

1.1. Dự án: Nâng công suất MBA T2 TBA 110kV Đồng Niên

Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Hải Phòng - Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC)

a. Nội dung và quy mô đầu tư:

a) Mục tiêu đầu tư: Nâng công suất MBA T2 TBA 110kV Đồng Niên được thực hiện nhằm các mục đích chính sau:

- Đáp ứng nhu cầu tăng trưởng phụ tải của thành phố Hải Phòng.
- Chống quá tải cho MBA T1, T3, T4 Đồng Niên và các TBA trong khu vực. Giảm tổn thất và nâng cao chất lượng điện năng.

- Đảm bảo tiêu chí N-1 trong vận hành các TBA 110kV, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện.

b) Quy mô đầu tư xây dựng:

- Phía 110kV:

- + Tháo dỡ và thu hồi MBA T2-40MVA-115/38,5/23kV.

- + Lắp đặt mới MBA T2 có công suất 63MVA cấp điện áp 115/38,5/23kV.

- + Tháo và lắp đặt lại chống sét van 1 pha ngoài trời, kèm bộ ghi sét 96kV trong quá trình di chuyển máy mới vào vị trí vận hành.

- + Di chuyển và lắp đặt DCL trung tính 72kV và chống sét van trung tính 72kV cho phù hợp với MBA mới.

- Phía 35kV:

- + Tháo và lắp đặt lại 03 chống sét van 1 pha ngoài trời, kèm bộ ghi sét từ trụ đỡ lên MBA và thu hồi trụ đỡ.

- + Thay dây dẫn từ đầu cực MBA T2 đến thanh cái kéo dài của ngăn 332 bằng dây ACSR-2x400mm².

- Phía 22kV:

- + Tháo và lắp đặt lại 03 chống sét van 1 pha ngoài trời, kèm bộ ghi sét.

- + Bổ sung 01 sợi cáp lực 22kV Cu/XLPE/PVC/FR -1x500mm² cho mỗi pha từ MBA T2 đến tủ lộ tổng 432 (từ 02 sợi/1 pha thành 03 sợi/1 pha).

- + Bổ sung 01 sợi cáp lực 22kV Cu/XLPE/PVC/FR -1x500mm² cho mỗi pha liên lạc từ thanh cái C42 sang thanh cái C43 (từ 02 sợi/1 pha thành 03 sợi/1 pha).

- Hệ thống đo lường, điều khiển bảo vệ: Sử dụng hệ thống hiện có của trạm.

- Hệ thống SCADA:

- + Hệ thống thông tin liên lạc: Sử dụng hệ thống hiện có của trạm.

- + Các tín hiệu SCADA cho MBA T2 sẽ được ghép nối lại với hệ thống SCADA hiện có và được ghép nối về Trung tâm điều độ Hệ thống điện miền Bắc (NSO) theo quy định.

- + Bổ sung thiết bị cần thiết phục vụ việc kết nối SCADA cho các thiết bị điện lắp đặt mới phù hợp với quy định hiện hành.

- Phần xây dựng:

+ Móng máy biến áp và hồ thu dầu: Mở rộng hồ thu dầu đảm bảo phù hợp đặt máy biến áp 63MVA.

+ Xây dựng mới móng và trụ CSV và DND trung tính 72kV.

+ Thay thế các tấm đan mương cáp hiện trạng bị vỡ.

+ Thu dọn, hoàn trả mặt bằng cảnh quan trạm.

- Phần PCCC:

+ Tháo và lắp đặt lại 04 đầu báo cháy tại MBA T2.

+ Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy bằng khí dưới sàn nâng nhà điều khiển và mương cáp 02 phòng phân phối 22kV.

- Phần thu hồi: Thu hồi các vật tư không sử dụng, nhập kho Công ty.

b. Dự toán xây dựng công trình: 19.349.363.801 đồng (Đã bao gồm GTGT).

(Bằng chữ: Mười chín tỷ, ba trăm bốn mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi ba ngàn, tám trăm lẻ một đồng).

Trong đó:

- Chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng	0 đồng
- Chi phí xây dựng:	1.044.440.356 đồng
- Chi phí thiết bị:	15.699.015.523 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	319.094.468 đồng
- Chi phí TVĐTXD:	912.827.816 đồng
- Chi phí khác:	452.587.362 đồng
- Chi phí dự phòng:	921.398.276 đồng

c. Nguồn vốn: Vốn ĐTXD (KHCB+Vay TM)

d. Địa điểm xây dựng: Phường Việt Hòa, thành phố Hải Phòng.

Thời hạn sử dụng công trình: Sử dụng lâu dài

1.2. Dự án: Cải tạo lưới điện 110kV năm 2025

Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Hải Phòng - Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC)

a. Nội dung và quy mô đầu tư:

a) Mục tiêu đầu tư: Cải tạo lưới điện 110kV năm 2025 được thực hiện nhằm các mục đích chính sau:

- Nâng cao độ tin cậy, đảm bảo an toàn cung cấp điện cho khoảng cột mạch kép vượt sông khoảng cột 8 - 9 đường dây 171E8.10 Nhị Chiều - 171E8.12 Hòa Phát, khoảng cột 60 - 61 đường dây 176E5.9 Tràng Bạch - 172E8.12 Hòa Phát.

- Đáp ứng khả năng nạp chéo của các tủ nạp cho các giàn ắc quy trong TBA 110kV trong trường hợp một tủ nạp bị sự cố.

- Đảm bảo nhiệt độ môi trường làm việc cho các thiết bị, tủ điều khiển bảo vệ tại các TBA 110kV.

- Tuân thủ theo các quy định của EVN, EVNNPC trong thiết kế các TBA 110kV.

- Đảm bảo an toàn, không bị chạm chập các mạch nhị thứ tại các TBA 110kV.
- Hoàn thiện mô hình mạng Scada OT và nâng cao độ ổn định, thuận tiện trong quản lý vận hành mạng Scada OT.
- Đảm bảo an toàn cho hệ thống thông tin, SCADA, camera khỏi ảnh hưởng các nguyên nhân do sét gây ra.
- Góp phần phát triển kinh tế.
- b) Quy mô đầu tư xây dựng:
 - * Đối với đường dây 110kV
 - Nâng cao khoảng vượt sông khoảng cột 8 - 9 đường dây 171E8.10 Nhi Chiểu - 171E8.12 Hòa Phát, khoảng cột 60 - 61 đường dây 176E5.9 Trảng Bách - 172E8.12 Hòa Phát (Đường dây mạch kép) lên thêm 4m so với hiện trạng.
 - Kéo bổ sung 01 dây chống sét TK 50 cho khoảng cột trên đảm bảo góc bảo vệ 0 độ cho đường dây 110kV mạch kép.
 - ** Đối với các TBA 110kV
 - Lắp đặt 04 tủ nạp chéo (tủ liên động nạp) tại các TBA 110kV E8.11, E8.13, E8.15, E8.16.
 - Lắp mới 14 máy điều hòa cho phòng ắc quy tại các TBA 110kV: E8.4, E8.5, E8.7, E8.10, E8.11, E8.13, E8.14, E8.15, E8.16.
 - Lắp mới 27 máy điều hòa thay cho một số điều hòa cũ đã hỏng (trong đó thay 02 điều hòa cây bằng 04 điều hòa treo tường) tại phòng phân phối, phòng điều khiển trung tâm các TBA 110kV E8.1, E8.4, E8.5, E8.7, E8.10, E8.11, E8.13, E8.14, E8.15, E8.16.
 - Bổ sung tín hiệu SCADA tủ nạp, tủ AC, tủ DC còn thiếu tại các TBA 110kV lên TTĐKX. Xây dựng sơ đồ hiển thị trạng thái, đo lường, tín hiệu cho hệ thống tủ nạp, tủ AC, tủ DC trên giao diện máy HMI tại các TBA 110kV còn thiếu.
 - Bổ sung mạch điều khiển dừng khẩn cấp OLTC tại 14 TBA 110kV (E8.1, E8.4, E8.5, E8.6, E8.7, E8.10, E8.11, E8.13, E8.14, E8.15, E8.16, E8.19, E8.21, E8.24) từ TTĐKX.
 - Bổ sung nguồn tự dùng thứ 2 TBA 110kV Thanh Hà: Tận dụng MBA tự dùng TD31 thu hồi từ TBA 110kV Kim Thành lắp tại TBA 110kV Thanh Hà, đầu tư lắp đặt mới cáp tự dùng phía cao áp 35kV; tận dụng lại cáp tự dùng hạ áp dự phòng tại trạm 110kV Thanh Hà.
 - Lắp đặt mới 02 role so lệch dọc ngăn lộ 171, 172 Đại An E8.11 và 02 role so lệch dọc ngăn lộ 171, 172 E8.9 Hải Dương.
 - Trang bị bổ sung thiết bị hệ thống SCADA tại các TBA 110kV cho phù hợp với quy định hiện hành. Khối lượng bổ sung gồm: 08 switch layer 3, 12 Firewall, 01 inverter cho hệ thống SCADA.
 - Trang bị bổ sung thiết bị hệ thống mạng camera giám sát an ninh, vận hành tại các TBA 110kV (E8.4, E8.5, E8.7, E8.10, E8.11, E8.13, E8.14, E8.15, E8.16, E8.19, E8.21, E8.22), gồm: 01 case máy tính camera, 08 switch PoE, 10 inverter cho hệ thống camera.
 - Trang bị bổ sung các aptomat, cầu đầu bổ sung cho các tủ thông tin TBA tại 12 TBA 110kV (E8.1, E8.4, E8.5, E8.7, E8.10, E8.11, E8.13, E8.14, E8.15, E8.16, E8.19, E8.21).

*b. Dự toán xây dựng công trình: 7.984.726.824 VND (Đã bao gồm GTGT).
(Bằng chữ: Bảy tỷ, chín trăm tám mươi tư triệu, bảy trăm hai mươi sáu nghìn, tám trăm hai mươi tư đồng).*

Trong đó:

- Chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng	0 đ
- Chi phí xây dựng:	1.377.799.887 đ
- Chi phí thiết bị:	5.434.527.881 đ
- Chi phí quản lý dự án:	140.982.981 đ
- Chi phí TVĐTXD:	548.312.345 đ
- Chi phí khác:	102.878.643 đ
- Chi phí dự phòng:	380.225.087 đ

c. Nguồn vốn: Vốn ĐTXD (KHCB+Vay TM)

d. Địa điểm xây dựng: Thành phố Hải Phòng.

Thời hạn sử dụng công trình: Sử dụng lâu dài

2. Mục tiêu công việc:

Tổng thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày

(Thời gian thực hiện hợp đồng tính cho công trình được xác định chi tiết bao gồm thời gian từ khi khởi công công trình đến khi hoàn thành và 18 tháng bảo hiểm bảo hành công trình cho mỗi gói thầu thi công, cung cấp hàng hóa và xây dựng lắp đặt)

Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng Dự án: Nâng công suất MBA T2 TBA 110kV Đồng Niên và Dự án: Cải tạo lưới điện 110kV năm 2025

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Loại hình bảo hiểm

Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng

3.2. Mẫu đơn bảo hiểm và đề xuất kỹ thuật

Theo Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022, Nghị định 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, Thông tư 50/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 và Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023.

3.3. Người được bảo hiểm

Chủ đầu tư là Công ty Điện lực Hải Phòng và/hoặc các nhà thầu chính và/hoặc các nhà thầu phụ và/hoặc các bên khác có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

3.4. Hạng mục công trình được bảo hiểm

Bảo hiểm thiệt hại vật chất bất ngờ không lường trước được của tất cả các công việc bao gồm các công trình, thiết bị tạm và vĩnh cửu liên quan đến xây dựng và lắp đặt các hạng mục công trình thuộc dự án: Cải tạo lưới điện 110kV năm 2025 và dự án Nâng công suất MBA T2 TBA 110kV Đồng Niên.

3.5. Địa điểm có công trình được bảo hiểm:

Thành phố Hải Phòng.

3.6. Thời hạn bảo hiểm:

Kể từ ngày khởi công công trình đến khi công trình được hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng (Toàn bộ thời gian thi công xây lắp cộng thêm 18 tháng bảo hiểm bảo hành theo điều khoản bảo hiểm bảo hành mở rộng 004 được nêu ở chương V mục 3.9 phạm vi bảo hiểm).

Trong trường hợp thời gian thi công bị chậm trễ so với tiến độ, Người được bảo hiểm công trình sẽ thông báo cho Người bảo hiểm công trình bằng văn bản và Người bảo hiểm công trình sẽ gia hạn thời gian bảo hiểm công trình theo yêu cầu của Người được bảo hiểm. Việc thay đổi này không làm phát sinh chi phí cho Người được bảo hiểm.

3.7. Quyền lợi được bảo hiểm:

Phần 1: Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng, bao gồm nhưng không giới hạn như sau:

Nếu trong thời hạn bảo hiểm, bất kỳ một hạng mục tài sản nào có tên trong hợp đồng bảo hiểm hay bất kỳ bộ phận nào của hạng mục đó bị tổn thất vật chất bất ngờ và không lường trước được do bất kỳ nguyên nhân nào khác với những nguyên nhân bị loại trừ theo quy định Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 6/9/2023 gây ra tới mức cần phải sửa chữa hoặc thay thế thì doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường cho người được bảo hiểm tổn thất đó theo quy định tại Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 6/9/2023 bằng cách trả tiền. Mức bồi thường đối với từng hạng mục tài sản ghi trong hợp đồng bảo hiểm không vượt quá số tiền bảo hiểm của hạng mục tài sản đó và trong phạm vi hạn mức trách nhiệm bồi thường đối với mỗi sự kiện bảo hiểm (nếu có). Tổng số tiền bồi thường không vượt quá tổng số tiền được bảo hiểm quy định trong hợp đồng bảo hiểm.

Bảo hiểm sẽ bồi thường mọi thiệt hại vật chất bất ngờ cho công trình do những nguyên nhân không bị loại trừ trong hợp đồng bảo hiểm đối với toàn bộ các hạng mục công trình của dự án, máy móc/thiết bị trong quá trình lưu kho tại công trường và trong quá trình lắp đặt cùng với nguyên vật liệu, trang thiết bị kèm theo giá trị được kê khai trong phần giá trị bảo hiểm,

Chi phí dọn dẹp hiện trường - Chi phí cần thiết phát sinh bởi Người được bảo hiểm để di chuyển, giật đổ, dọn dẹp hiện trường, mảnh vỡ, tài sản hoặc

các chất khác sau khi xảy ra tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm (bao gồm nhưng không chỉ giới hạn trong việc di chuyển giạt đổ hoặc dọn dẹp kể cả những phần không còn phù hợp với mục đích ban đầu) bao gồm cả việc tiến hành sửa chữa tạm thời và khôi phục lại các điều kiện làm việc ban đầu.

Chi phí chuyên gia, tư vấn, và chi phí cho kiến trúc sư, giám định viên, kỹ sư, chủ nhiệm Điều hành dự án, Điều phối viên dự án, chi phí pháp lý và các chi phí khác phát sinh cho Người được bảo hiểm sau khi xảy ra tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm (bao gồm cả chi phí khảo sát, thiết kế, thay đổi thiết kế... để khôi phục các hạng mục bị tổn thất).

Chi phí giám định tổn thất đối với những tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm sẽ do Nhà bảo hiểm chịu.

3.8. Giá trị bảo hiểm/hạn mức trách nhiệm

Phần 1: Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng.

Giá trị được bảo hiểm trong thời gian thi công xây dựng công trình được xác định theo bảng dưới đây:

Đơn vị: Đồng

TT	Tên dự án	Giá trị bảo hiểm		
		Tổng cộng giá trị được bảo hiểm (chưa bao gồm VAT) vnd	Trong đó	
			Giá trị phần đường dây (chưa bao gồm VAT) vnd	Giá trị phần trạm biếp áp (chưa bao gồm VAT) vnd
1	Nâng công suất MBA T2 TBA 110kV Đồng Niên	15.221.323.500	0	15.221.323.500
2	Cải tạo lưới điện 110kV năm 2025	6.193.025.400	701.074.400	5.491.951.000
3	Tổng cộng	21.414.348.900	701.074.400	20.713.274.500

3.9. Phạm vi bảo hiểm:

Bảo hiểm cho các tổn thất đối với các hạng mục xây lắp trong quá trình thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị công trình do bất kỳ nguyên nhân nào trừ những trách nhiệm được loại trừ theo quy định tại Điều 34 Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 của Bộ Tài Chính và bảo hiểm trách nhiệm đối với bên thứ ba theo quy tắc bảo hiểm của Doanh nghiệp bảo hiểm cùng các điều khoản sửa đổi,

bổ sung (ĐKBS) dưới đây. Giới hạn trách nhiệm của các ĐKBS là do Nhà thầu tự đề xuất, nhưng không được thấp hơn giới hạn tối thiểu được nêu ở dưới đây:

- 1) 001 - Bảo hiểm cho các tổn thất gây ra bởi đình công, gây rối, bạo loạn của quần chúng (Giới hạn trách nhiệm: 2 tỷ đồng/1 vụ tổn thất);
- 2) 002 - Bảo hiểm trách nhiệm chéo.
- 3) 004 - Bảo hiểm bảo hành mở rộng (18 tháng).
- 4) 005. Điều khoản đặc biệt liên quan đến lịch trình tiến độ xây dựng/ lắp đặt (Thời gian được kéo dài lịch trình tiến độ thi công: 90 ngày);
- 5) 006. Điều khoản mở rộng bảo hiểm cho những chi phí làm thêm giờ, làm đêm làm vào ngày lễ, chi phí vận chuyển tốc hành (Giới hạn trách nhiệm: 2 tỷ đồng/vụ tổn thất và cho toàn bộ thời hạn bảo hiểm);
- 6) 007 Điều khoản Bảo hiểm chi phí phát sinh thêm do vận chuyển bằng đường hàng không (nếu có) (Giới hạn trách nhiệm: 2 tỷ đồng/ 1 vụ tổn thất);
- 7) 008 Điều khoản Cam kết liên quan đến cấu trúc công trình trong khu vực động đất.
- 8) 013. Điều khoản Bảo hiểm về tài sản kho chứa ngoài công trường (Giới hạn trách nhiệm 2 tỷ đồng/kho);
- 9) 100. Điều khoản bảo hiểm chạy thử của máy móc và thiết bị lắp đặt (Giới hạn: 04 tuần);
- 10)105. Cam kết liên quan tới các cấu trúc có sẵn và các tài sản xung quanh;
- 11)107. Những cam kết liên quan đến các lều kho chứa hàng (Giới hạn trách nhiệm: 3 tỷ đồng/1 kho);
- 12)110. Điều khoản đặc biệt về các biện pháp an toàn đối với mùa mưa lũ (Giới hạn trách nhiệm: 2 tỷ đồng/1 vụ tổn thất);
- 13)112. Điều kiện đặc biệt liên quan đến thiết bị chống cháy và các biện pháp an toàn cháy trên công trường;
- 14)115. Điều khoản mở rộng bảo hiểm rủi ro thiết kế;
- 15)116. Bảo hiểm các hạng mục được bảo hiểm đã bàn giao hoặc đưa vào sử dụng;
- 16)119. Điều khoản Bảo hiểm cho tài sản sẵn có trên công trường hoặc thuộc quyền trông coi của Chủ đầu tư (Giới hạn trách nhiệm: 2 tỷ đồng/1 vụ tổn thất);
- 17)120. Điều khoản Bảo hiểm trách nhiệm do chấn động, dịch chuyển hoặc suy yếu các bộ phận chống đỡ (Giới hạn trách nhiệm: 10 tỷ đồng/1 vụ tổn thất);
- 18)121. Điều kiện đặc biệt liên quan đến việc thi công móng cọc và tường chắn;
- 19)200 Điều khoản bảo hiểm rủi ro nhà chế tạo.

- 20)206 Những điều kiện đặc biệt liên quan đến thiết bị phòng cháy (Giới hạn trách nhiệm: 2 tỷ đồng/1 vụ tổn thất);
- 21)208 - Điều khoản cam kết liên quan đến đường cáp hay đường ống ngầm dưới mặt đất.
- 22)220 - Vận chuyển nội địa.
- 23)Điều khoản bảo hiểm chi phí chuyên gia (Giới hạn trách nhiệm: 2 tỷ đồng/1 vụ tổn thất);
- 24)Điều khoản bảo hiểm cho bom mìn chưa nổ (Giới hạn trách nhiệm: 3 tỷ đồng/1 vụ tổn thất);
- 25)Điều khoản bảo hiểm chi phí dọn dẹp hiện trường;
- 26)Điều khoản về biện pháp phòng ngừa, hạn chế tổn thất;
- 27)Điều khoản tự động khôi phục giá trị bảo hiểm sau tổn thất;
- 28)Điều khoản tự động điều chỉnh số tiền bảo hiểm (15%).
- 29)Điều khoản chi phí chuẩn bị hồ sơ bồi thường (Giới hạn trách nhiệm: 2 tỷ đồng/1 vụ tổn thất);
- 30)Điều khoản về tài liệu và bản vẽ thiết kế;
- 31)Điều khoản chỉ định nhà giám định tổn thất độc lập;
- 32)Điều khoản tạm ứng bồi thường (50% giá trị tổn thất ước tính)
- 33)Điều khoản về thông báo tổn thất/tự động sửa chữa;
- 34)Điều khoản điều chỉnh thời gian (72 giờ);
- 35)Điều khoản bảo hiểm cho tài sản sẵn có do trộm cắp (Giới hạn trách nhiệm: 5 tỷ đồng/1 vụ tổn thất);
- 36)Điều khoản tự động mở rộng thời hạn bảo hiểm (90 ngày).
- 37)Điều khoản 50/50
- 38)Điều khoản bảo hiểm cho chi phí chữa cháy (Giới hạn trách nhiệm: 5 tỷ đồng/1 vụ tổn thất);
- Và các điều khoản sửa đổi bổ sung khác (*không gây bất lợi cho chủ đầu tư*) do Nhà thầu tự đề xuất (nếu có).

3.10. Mức khấu trừ:

Phần I: Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng

a) Công trình: Nâng công suất MBA T2 TBA 110kV Đồng Niên

+ Đối với rủi ro thiên tai, sạt lở đất, thiết kế sai, lỗi nguyên vật liệu, tay nghề kém: **150.000.000 VND/vụ tổn thất.**

+ Đối với rủi ro khác: **30.000.000 VND/vụ tổn thất.**

b) Công trình: Cải tạo lưới điện 110kV năm 2025

+ Đối với rủi ro thiên tai, sạt lở đất, thiết kế sai, lỗi nguyên vật liệu, tay nghề kém: **100.000.000 VND/vụ tổn thất.**

+ Đối với rủi ro khác: **20.000.000 VND/vụ tổn thất.**

3.11. Tỷ lệ phí và phí bảo hiểm:

Tỷ lệ phí bảo hiểm:% trên Số tiền bảo hiểm vật chất công trình (chưa bao gồm thuế VAT)

Phí bảo hiểm trước thuế:

Thuế VAT:.....

Phí bảo hiểm sau thuế :.....

3.12. Thanh toán phí bảo hiểm:

- Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản

- Thời hạn, phương thức thanh toán: Phí bảo hiểm được thanh toán làm 01 lần trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và Người bảo hiểm cung cấp cho Người được bảo hiểm các chứng từ sau:

+ Công văn đề nghị thanh toán phí bảo hiểm.

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

+ Thông báo xác nhận thu xếp tái bảo hiểm (nếu có).

+ Hóa đơn VAT (theo quy định và phải ghi rõ tên dự án) tương ứng số tiền thanh toán.

3.13. Hình thức hợp đồng: Trọn gói

3.14. Thanh toán tiền bồi thường

Tiền bồi thường được thanh toán làm 02 đợt:

- Đợt 1: 50% tổng số tiền bồi thường trong thời gian 7 ngày kể từ khi hai bên có biên bản xác nhận thiệt hại tạm tính trước khi hoàn tất các thủ tục khiếu nại cho người được bảo hiểm.

- Đợt 2: 50% tổng số tiền bồi thường còn lại trong thời gian không quá 01 tháng kể từ khi người được bảo hiểm gửi đầy đủ hồ sơ khiếu nại bồi thường.

3.15. Hợp đồng bảo hiểm:

Hợp đồng sẽ được lập bằng một thứ tiếng là Tiếng Việt.

Công ty bảo hiểm là người chịu trách nhiệm duy nhất đối với Người được bảo hiểm theo hợp đồng khi có tổn thất, kể cả trường hợp có tái bảo hiểm.

3.16. NỘI DUNG QUY TẮC BẢO HIỂM XÂY DỰNG, LẮP ĐẶT:

Trên cơ sở **người được bảo hiểm** có tên trong phụ lục kèm theo đã gửi cho **Người bảo hiểm** giấy yêu cầu bảo hiểm (giấy yêu cầu bảo hiểm này được xem như) bằng cách điền vào Bản câu hỏi (Bản câu hỏi này cùng với bản kê khai khác

của Người được bảo hiểm có liên quan đến Đơn bảo hiểm này là một bộ phận cấu thành của Đơn bảo hiểm này,

Đơn bảo hiểm này xác nhận với điều kiện là Người được bảo hiểm thanh toán cho **Người bảo hiểm** số phí bảo hiểm nêu trong phụ lục kèm theo và tuân theo các Điều khoản, Điều kiện và các Điểm loại trừ quy định trong Đơn bảo hiểm hoặc đính kèm theo Đơn bảo hiểm, **Người bảo hiểm** sẽ trả tiền bồi thường cho Người được bảo hiểm theo cách thức và mức độ quy định dưới đây.

PHẦN I – BẢO HIỂM CÔNG TRÌNH TRONG THỜI GIAN XÂY DỰNG

Theo Nghị định 67/2023/TT-BTC ngày 06/09/2023.

CÁC ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG (Nhà thầu phải tuân thủ)

(Các giới hạn bổ sung, các mức khấu trừ riêng biệt và áp dụng cho các điều khoản bổ sung dưới đây được ghi trong hợp đồng bảo hiểm. Phụ phí bảo hiểm cho các điều khoản bổ sung này đã được tính gộp trong giá trị hợp đồng bảo hiểm).

MR 001: BẢO HIỂM CHO CÁC TỔN THẤT GÂY RA BỞI ĐÌNH CÔNG, GÂY RỐI, BẠO LOẠN CỦA QUẦN CHÚNG.

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, ngoài việc phải tuân thủ các Điều kiện, Điều khoản và các Điểm loại trừ được quy định trong Đơn bảo hiểm hoặc bất kỳ sửa đổi bổ sung nào sau đó và với điều kiện là Người được bảo hiểm trả thêm số phí bảo hiểm bổ sung đã thỏa thuận, Đơn bảo hiểm này sẽ được mở rộng để bảo hiểm cho các tổn thất, mất mát gây ra bởi đình công, gây rối, bạo loạn của quần chúng. Theo phạm vi của sửa đổi bổ sung này những tổn thất mất mát trên (luôn phải tuân theo “Các điều kiện đặc biệt” được nêu dưới đây) được hiểu là những mất mát, hư hại về tài sản được bảo hiểm gây ra trực tiếp bởi:

1. Hành động của bất kỳ cá nhân nào cùng với những người khác gây rối trật tự công cộng (cho dù hành động đó có liên quan tới bãi công hoặc việc sa thải công nhân hay không), nhưng không phải là những biến cố nêu tại điều 2 của "Các điều kiện đặc biệt" của Điều khoản sửa đổi bổ sung này;

2. Hành động của bất kỳ cơ quan quyền lực hợp pháp nào nhằm trấn áp hoặc cố gắng trấn áp bất kỳ sự gây rối nào như đã nói ở trên hoặc làm giảm tới mức tối đa hậu quả của sự gây rối đó;

3. Hành động cố ý bất kỳ của người bãi công hoặc người bị sa thải nào nhằm mục đích ủng hộ bãi công hoặc chống sa thải công nhân;

4. Hành động của bất kỳ cơ quan quyền lực hợp pháp nào nhằm chống lại hoặc cố gắng chống lại những hành động trên hoặc làm giảm tới mức tối đa hậu quả của những hành động đó.

Tuy nhiên, các bên thỏa thuận thêm và tuyên bố rõ như sau:

1- Tất cả các Điều khoản, Điều kiện và các Điểm loại trừ của Đơn bảo hiểm sẽ được áp dụng đầy đủ với Điều khoản bổ sung này, trừ trường hợp những qui định

đó đã được thay đổi theo "Các điều kiện đặc biệt" dưới đây và bất kỳ khi nào nói đến mất mát hoặc hư hại trong Đơn bảo hiểm này đều có nghĩa là đã bao gồm những mất mát hoặc hư hại do những rủi ro được bảo theo hiểm theo Điều khoản bổ sung 001 này gây ra;

2- "Các điều kiện đặc biệt" dưới đây sẽ chỉ được áp dụng cho Điều khoản bổ sung 001 này, còn các qui định trong Đơn bảo hiểm vẫn được áp dụng bình thường coi như Đơn bảo hiểm không có điều khoản bổ sung này;

Các điều kiện đặc biệt:

1- Đơn bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm đối với:

a- Những mất mát hoặc hư hại bắt nguồn từ việc gián đoạn toàn bộ hoặc một phần công việc hoặc từ việc làm chậm chễ, trì hoãn hoặc gián đoạn bất kỳ quá trình hoặc hoạt động nào.

b- Những mất mát hoặc hư hại gây ra bởi việc mất quyền sở hữu tạm thời hoặc vĩnh viễn do việc tịch thu, trưng thu hoặc trưng dụng theo lệnh của bất kỳ một cơ quan chính quyền nào.

c- Những mất mát hoặc hư hại gây ra bởi việc mất quyền sở hữu tạm thời hoặc vĩnh viễn đối với một ngôi nhà nào đó do sự lấn chiếm trái phép bởi bất kỳ một cá nhân nào trong khu nhà đó.

d- Những mất mát hoặc những trách nhiệm có tính chất hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào, loại nào, bất kỳ khoản chi trả nào vượt quá số tiền bồi thường thiệt hại vật chất qui định ở đây;

Tuy nhiên, trong các trường hợp b và c, Người bảo hiểm vẫn phải chịu trách nhiệm về những tổn thất vật chất được bảo hiểm xảy ra trước hoặc trong quá trình bị mất quyền sở hữu;

2- Phần bảo hiểm này không bảo hiểm cho bất kỳ mất mát hoặc hư hại nào gây ra bởi hoặc do hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của bất kỳ biến cố nào nêu dưới đây:

a- Chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài, hành động gây chiến hoặc hành động hiếu chiến (cho dù được tuyên bố hay không tuyên bố), nội chiến;

b- Khởi nghĩa, sự nổi loạn của quần chúng có qui mô hoặc có thể phát triển thành một cuộc khởi nghĩa quần chúng, bạo loạn, cách mạng, khởi nghĩa, tiếm quyền;

c- Hành động của bất kỳ người nào dưới danh nghĩa hoặc có liên quan tới bất kỳ một tổ chức hoạt động trực tiếp nhằm lật đổ một chính quyền hợp pháp hay một chính quyền thực tế có tồn tại hoặc làm ảnh hưởng tới chính quyền đó bằng các hành động khủng bố hay bạo lực;

Bất kỳ một vụ kiện tụng hoặc xét xử nào nếu Người bảo hiểm cho rằng do có những qui định nêu trong Điều khoản bổ sung này mà những mất mát hoặc hư hại

không được bảo hiểm, thì trách nhiệm của Người được bảo hiểm là phải chứng minh rằng các tổn thất đó thuộc phạm vi bảo hiểm;

3- Việc bảo hiểm này có thể bị hủy bỏ ở bất kỳ thời điểm nào sau khi Người bảo hiểm đã gửi thông báo cho Người được bảo hiểm theo địa chỉ mới nhất được biết của Người được bảo hiểm. Trong trường hợp này, Người bảo hiểm có trách nhiệm hoàn lại số phí bảo hiểm tỷ lệ với khoảng thời gian còn lại của Hợp đồng tính từ khi Hợp đồng bảo hiểm bị hủy bỏ.

4- Giới hạn bồi thường nêu dưới đây đối với mỗi biến cố được bảo hiểm là giới hạn bồi thường cho tất cả mọi tổn thất hoặc hư hại được bảo hiểm theo Điều khoản bổ sung này, xảy ra trong thời hạn 168 giờ liên tục.

Giới hạn trách nhiệm tổng cộng của Người bảo hiểm trong thời hạn bảo hiểm của đơn bảo hiểm này được giới hạn gấp 2 lần giới hạn bồi thường/vụ

Giới hạn bồi thường: 2 tỷ đồng/ mỗi sự cố

MR002: BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM CHÉO

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thoả thuận, các bên thoả thuận và xác nhận rằng phần bảo hiểm trách nhiệm đối với bên thứ ba của Hợp đồng bảo hiểm sẽ được áp dụng cho các bên Được bảo hiểm có tên trong Hợp đồng bảo hiểm giống như trong trường hợp Hợp đồng bảo hiểm được cấp cho từng bên riêng biệt, với điều kiện là Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm theo điều khoản bổ sung này những trách nhiệm đối với:

- Tổn thất hoặc thiệt hại gây ra cho những hạng mục được bảo hiểm hoặc có thể được bảo hiểm theo phần thiệt hại vật chất của Quy tắc bảo hiểm này, kể cả trường hợp không thể được bồi thường do mức khấu trừ hoặc một hạn mức nào đó.

- Những tổn thất về người (chết người hoặc thương tật) hoặc ốm đau của người làm công mà những người này đã được hoặc có thể được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm bồi thường cho người lao động.

Tuy nhiên, trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm đối với các bên được bảo hiểm sẽ không vượt quá tổng cộng giới hạn bồi thường được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm đối với một tai nạn hoặc một loạt tai nạn phát sinh từ một sự cố.

MR 004: BẢO HIỂM BẢO HÀNH MỞ RỘNG (18 tháng)

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thoả thuận, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Hợp đồng bảo hiểm sẽ được mở rộng ra cho thời gian bảo hành được qui định cụ thể trong điều khoản này để bảo hiểm cho tổn thất hoặc thiệt hại đối với các hạng mục của công trình:

- Do Nhà thầu được bảo hiểm gây ra khi tiến hành công tác bảo hành theo qui định của hợp đồng xây lắp, hoặc

- Phát sinh trong thời gian bảo hành, mà những tổn thất hoặc thiệt hại này đã xảy ra trong giai đoạn xây dựng/ lắp đặt, trước khi các hạng mục bị tổn thất hoặc thiệt hại được cấp giấy chứng nhận hoàn thành.

- **Thời hạn bảo hành: 18 tháng**

MR 005: ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT LIÊN QUAN ĐẾN TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG/LẮP ĐẶT

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thoả thuận và xác nhận rằng những qui định dưới đây sẽ áp dụng cho Hợp đồng bảo hiểm này:

- Lịch trình tiến độ thi công xây/ lắp cùng với các tuyên bố khác bằng văn bản do Người được bảo hiểm đưa ra nhằm có được quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này cũng như các tài liệu về kỹ thuật cung cấp cho Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ là một bộ phận của Hợp đồng bảo hiểm này.

- Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với những tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi hoặc phát sinh từ hoặc bị trầm trọng thêm do sự thay đổi về lịch trình tiến độ thi công xây/lắp mà vượt quá thời gian qui định dưới đây, trừ khi Doanh nghiệp bảo hiểm đã chấp nhận bằng văn bản cho sự thay đổi này trước khi xảy ra tổn thất.

Giới hạn: 90 ngày

MR 006: BẢO HIỂM CHI PHÍ PHÁT SINH THÊM CHO LÀM NGOÀI GIỜ, LÀM ĐÊM, LÀM VÀO NGÀY LỄ, CHI PHÍ VẬN CHUYỂN TỐC HÀNH.

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thoả thuận, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được mở rộng để bảo hiểm các chi phí làm ngoài giờ, làm đêm, làm vào ngày lễ và vận chuyển tốc hành (trừ vận chuyển bằng đường hàng không).

Luôn với điều kiện là những chi phí phát sinh thêm đó phải liên quan đến những tổn thất hoặc thiệt hại đối với những hạng mục được bảo hiểm được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này.

Nếu số tiền bảo hiểm của các hạng mục bị thiệt hại thấp hơn số tiền lẽ ra phải được bảo hiểm thì số tiền bồi thường theo Điều khoản bổ sung này cho các chi phí phát sinh thêm nói trên sẽ giảm theo tỉ lệ tương ứng

Giới hạn bồi thường: 2 tỷ đồng/vụ tổn thất và cho toàn bộ thời hạn bảo hiểm

MR 007: BẢO HIỂM CHI PHÍ PHÁT SINH THÊM DO VẬN CHUYỂN BẰNG ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG (nếu có)

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thoả thuận, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được mở rộng để bảo hiểm các chi phát sinh thêm cho vận chuyển bằng đường hàng không.

Luôn với điều kiện là những chi phí phát sinh thêm này phải liên quan đến những tổn thất hoặc thiệt hại đối với những hạng mục được bảo hiểm được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này.

Và với điều kiện là số tiền bồi thường tối đa theo điều khoản bổ sung này cho chi phí vận chuyển hàng không sẽ không vượt quá số tiền qui định dưới đây trong suốt thời hạn bảo hiểm.

Giới hạn bồi thường: 2 tỷ đồng/ 1 vụ tổn thất

MR 008 CAM KẾT LIÊN QUAN ĐẾN CẤU TRÚC CÔNG TRÌNH TRONG KHU VỰC ĐỘNG ĐẤT

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm các tổn thất, thiệt hại hoặc trách nhiệm phát sinh từ động đất, nếu Người được bảo hiểm chứng minh được rằng, rủi ro động đất đã được tính đến trong bản thiết kế công trình, phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật qui định về xây dựng cho các công trình tại khu vực có rủi ro động đất và chất lượng của nguyên vật liệu xây dựng, công tác thi công và kích thước của công trình đều được tính toán dựa trên cơ sở của các tiêu chuẩn kỹ thuật đó.

MR 013: BẢO HIỂM CHO CÁC TÀI SẢN ĐỂ BÊN NGOÀI PHẠM VI CÔNG TRƯỜNG:

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thoả thuận, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Phần Thiệt hại vật chất của Quy tắc bảo hiểm sẽ được mở rộng để bảo hiểm cho tổn thất hoặc thiệt hại đối với các tài sản được bảo hiểm để tại kho ngoài khu vực công trường trong giới hạn vị trí địa lý được qui định cụ thể dưới đây (loại trừ các tài sản đang được sản xuất, chế tạo hoặc cất giữ tại xưởng của nhà sản xuất, nhà phân phối hay nhà cung cấp).

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm tổn thất hoặc thiệt hại gây ra do việc không thực hiện các biện pháp phòng ngừa tổn thất cần thiết đối với các nhà kho hoặc các kho hàng. Cụ thể, những biện pháp này bao gồm:

Đảm bảo khu vực kho hàng hóa phải được rào quanh (để trong nhà hoặc ít ra là phải có hàng rào xung quanh), được canh gác, được lắp đặt các thiết bị phòng chống cháy phù hợp với địa điểm đó hoặc loại hàng hoá được lưu kho;

- Ngăn cách các kho hàng hóa bằng tường ngăn lửa hoặc có khoảng cách ít nhất 50 m;

- Xếp xếp và thiết kế các kho hàng hoá theo cách thức sao cho ngăn ngừa các thiệt hại gây ra do việc tích tụ nước hoặc ngập lụt do mưa hoặc do lụt có chu kỳ theo thống kê dưới 20 năm

Giới hạn bồi thường: 2 tỷ đồng/kho

MR 100: BẢO HIỂM CHO VIỆC CHẠY THỬ CỦA MÁY MÓC VÀ THIẾT BỊ LẮP ĐẶT

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thoả thuận và xác nhận rằng thời hạn bảo hiểm sẽ được mở rộng để bao gồm cả vận hành thử hoặc chạy thử tải nhưng không quá **4 tuần** kể từ ngày bắt đầu chạy thử.

Tuy nhiên, nếu một phần của nhà máy hoặc một số máy móc đã được chạy thử xong và/hoặc đã được đưa vào sử dụng hoặc đã được bàn giao, thì việc bảo hiểm cho nhà máy hoặc các máy móc nói trên và trách nhiệm phát sinh từ các máy móc đó sẽ chấm dứt trong khi số máy móc còn lại vẫn tiếp tục được bảo hiểm cho đến khi chạy thử xong hoặc được đưa vào sử dụng hoặc được bàn giao.

Hơn nữa, các bên thoả thuận và hiểu rằng đối với các máy móc và thiết bị lắp đặt đang trong quá trình chạy thử, các điểm loại trừ **c và d** trong Mục 2, Điều 9 của Quy tắc bảo hiểm được hủy bỏ và điểm loại trừ sau sẽ được áp dụng:

"Tổn thất hoặc thiệt hại do thiết kế sai, khuyết tật của vật liệu hoặc khuôn đúc, tay nghề kém không phải các lỗi trong khi lắp đặt;"

Trong trường hợp lắp đặt các máy móc và thiết bị cũ, việc bảo hiểm sẽ chấm dứt ngay khi bắt đầu

Giới hạn: 04 tuần

MR 105: CAM KẾT LIÊN QUAN TỚI CẤU TRÚC SẴN CÓ VÀ CÁC TÀI SẢN XUNG QUANH

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác, phải tuân theo các Điều kiện, Điều khoản và các điểm loại trừ được qui định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc đã được bổ sung vào Hợp đồng bảo hiểm đó. Điều khoản bổ sung này sẽ mở rộng phạm vi bảo hiểm cho tổn thất vật chất bất ngờ và không lường trước được đối với các cấu trúc sau đây do việc tiến hành thi công xây dựng các hạng mục được bảo hiểm ở Phần I (Tổn thất vật chất) của Hợp đồng bảo hiểm như: Do sự chấn động, làm yếu hay mất vật chống đỡ, hạ thấp mực nước ngầm, kè, đường hầm, và các công việc khác ảnh hưởng đến vật chống đỡ hay nền đất nơi có các cấu trúc.

Tổn thất đối với các cấu trúc trên chỉ được bồi thường nếu trước khi tiến hành thi công các cấu trúc đó ở trong trạng thái tốt và các biện pháp đảm bảo an toàn cần thiết đã được thực hiện.

Người được bảo hiểm, ngay trước khi bắt đầu thi công phải cùng với Người bảo hiểm lập ra một báo cáo nêu rõ về tình trạng của các cấu trúc nói trên.

Loại trừ các điểm sau đây:

- 1- Tổn thất do lỗi, sơ suất khi thiết kế.
- 2- Các vết rạn nứt của cấu trúc mà các vết rạn nứt đó không làm giảm độ bền vững của kết cấu công trình hay sự an toàn của người sử dụng nó.

Trong quá trình xây dựng, nếu cần thiết phải áp dụng thêm các biện pháp an toàn, thì các phí tổn cho việc tiến hành các biện pháp đó sẽ không thuộc trách nhiệm bồi thường của Hợp đồng bảo hiểm này.

MR 107: NHỮNG CAM KẾT LIÊN QUAN ĐẾN CÁC LÈU VÀ KHO CHỨA HÀNG

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm về những thiệt hại, tổn thất hay trách nhiệm trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra đối với các lều và kho hàng hóa do cháy, hoặc ngập lụt, với điều kiện các lều kho này đã được đặt ở vị trí trong phạm vi công trường cao hơn mức nước cao nhất được thông kê trong 20 năm cuối và các kho hàng hóa phải được đặt cách nhau ít nhất 50m hoặc được ngăn bởi tường chịu lửa.

Các bên cũng thoả thuận rằng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với bất kỳ sự cố nào song chỉ ở tới mức giới hạn bồi thường

Giới hạn bồi thường: 3 tỷ đồng/ 1 kho

MR 110: ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT VỀ CÁC BIỆN PHÁP AN TOÀN ĐỐI VỚI MÙA MƯA LŨ

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm các tổn thất hoặc trách nhiệm trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi mưa, lũ và lụt nếu như các biện pháp an toàn đã được thực hiện đầy đủ trong khi thiết kế và thi công công trình.

Các biện pháp an toàn được thực hiện đầy đủ phải tính đến tình hình mưa, lũ và lụt tại khu vực được bảo hiểm trong suốt thời gian bảo hiểm trên cơ sở đã được xem xét kỹ lưỡng các số liệu thống kê với chu kỳ 20 năm do cơ quan khí tượng thủy văn cung cấp.

Tổn thất, thiệt hại hay trách nhiệm phát sinh do Người được bảo hiểm không di chuyển ngay các chướng ngại vật (như đất cát, cây cối, ...) khỏi dòng chảy của nước trong phạm vi công trường dù là có nước hay không để duy trì sự thông thoáng của dòng chảy thì sẽ không được bồi thường.

Giới hạn bồi thường: 2 tỷ đồng/ 1 vụ tổn thất

MR112: CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT VỀ CÁC THIẾT BỊ CHỐNG CHÁY VÀ AN TOÀN VỀ CHÁY TRÊN CÔNG TRƯỜNG

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm những tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hay gián tiếp do cháy hoặc nổ gây ra với điều kiện là:

1- Công trình phải được trang bị đầy đủ các phương tiện chống cháy và có lực lượng chữa cháy thích hợp trong suốt quá trình thi công và các phương tiện này luôn ở trong tình trạng hoạt động tốt.

2- Các tủ chứa các vòi ống cứu hỏa và các thiết bị cứu hỏa di động phải được kiểm tra thường xuyên theo định kỳ, ít nhất mỗi tuần 2 lần.

3- Phải lắp đặt các cửa chắn lửa theo qui định hiện hành càng sớm càng tốt ngay sau khi tháo dỡ cốp pha.

Các lỗ đục trên tường để lắp tời, lắp dây điện và các lỗ trống khác phải được bịt kín tạm thời càng sớm càng tốt nhưng không được muộn hơn thời điểm bắt đầu lắp đặt bên trong.

4- Phải thường xuyên thu dọn các vật phế thải. Các chất thải dễ cháy phải được dọn dẹp khỏi tất cả các khu vực đang được lắp đặt vào cuối mỗi ngày làm việc.

5- Phải áp dụng "Nội qui" đảm bảo an toàn đối với tất cả các nhà thầu khi tiến hành bất cứ công việc gì có tính chất gia công nóng đối với những công việc sau nhưng không giới hạn ở những công việc đó:

- Các công đoạn mài, cắt hoặc hàn
- Sử dụng các đèn hàn hoặc mỏ hàn
- Sử dụng nhựa đường nóng

Hoặc bất cứ công việc gì làm phát sinh nhiệt.

Chỉ được tiến hành các công việc gia công nóng với sự có mặt của ít nhất một người được trang bị bình cứu hỏa và đã được huấn luyện về công tác phòng chữa cháy.

Một giờ sau khi kết thúc công việc gia công nóng, phải kiểm tra lại khu vực đã thực hiện công việc đó.

6- Các nguyên vật liệu dùng cho công việc xây dựng lắp đặt nếu cần phải lưu kho thì phải được để ở từng khu vực kho khác nhau với trị giá nguyên vật liệu ở mỗi khu vực kho không vượt quá số tiền được ấn định dưới đây. Từng khu vực kho phải đặt cách nhau ít nhất là 50 m hoặc phải được ngăn cách nhau bằng tường chịu lửa.

Tất cả các thứ dễ cháy, đặc biệt là các chất lỏng và khí phải được để cách xa với các tài sản trên công trường và các khu vực có gia công nóng.

7- Phải bố trí một người chuyên trách về đảm bảo an toàn trên công trường.

Phải bố trí một hệ thống báo cháy đủ tin cậy và duy trì mối liên lạc trực tiếp với một đội cứu hỏa ở nơi gần nhất vào bất cứ lúc nào.

Phải có kế hoạch phòng cháy và kế hoạch chữa cháy khi có cháy xảy ra tại công trường và các tài liệu này phải thường xuyên cập nhật để phù hợp với điều kiện hiện tại.

Công nhân viên của nhà thầu phải được huấn luyện về công tác chữa cháy và các cuộc thực tập về phòng chữa cháy phải được tiến hành hàng tuần.

Đội cứu hỏa ở nơi gần nhất phải biết rõ địa hình, vị trí trên công trường và ở mọi thời điểm phải duy trì một đường dây liên lạc trực tiếp giữa công trường và đội cứu hỏa đó.

8- Công trường phải được rào chắn xung quanh và lối ra vào công trường phải được kiểm soát.

MR115: RỦI RO THIẾT KẾ

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ được quy định trong đơn bảo hiểm hoặc các điều khoản được Bổ sung vào đơn bảo hiểm này điểm loại trừ c) trong “Điều khoản loại trừ áp dụng riêng cho Phần I” của đơn bảo hiểm sẽ bị loại bỏ và điểm loại trừ d) sẽ được sửa đổi lại như sau:

“d) Những chi phí sửa chữa, thay thế hoặc tu sửa đối với các hạng mục bị tổn thất gây ra bởi khuyết tật của nguyên vật liệu và/hoặc tay nghề công nhân và/hoặc thiết kế sai, song điểm loại trừ này sẽ chỉ áp dụng đối với các hạng mục bị tác động trực tiếp và sẽ không bị coi là loại trừ đối với tổn thất của các hạng mục đã được thực hiện hoàn chỉnh không có khiếm khuyết gây ra bởi khuyết tật của nguyên vật liệu và/hoặc tay nghề công nhân và hoặc thiết kế sai đó.”

ĐIỀU KHOẢN SỐ 116: BẢO HIỂM CÁC HẠNG MỤC ĐƯỢC BẢO HIỂM ĐÃ BÀN GIAO HOẶC ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thỏa thuận, các bên thỏa thuận và xác nhận rằng Quy tắc bảo hiểm được mở rộng để bảo hiểm:

- Các tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra đối với các hạng mục được bảo hiểm đã bàn giao hoặc đưa vào sử dụng nếu như những tổn thất hoặc thiệt hại đó bắt nguồn từ công việc xây dựng các hạng mục được bảo hiểm trong Phần Thiệt hại vật chất của Quy tắc bảo hiểm và xảy ra trong thời hạn của bảo hiểm.

MR 119: BẢO HIỂM NHỮNG TÀI SẢN CÓ SẴN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ HOẶC THUỘC QUYỀN SỞ HỮU, TRÔNG COI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM:

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thoả thuận, các bên thoả thuận và xác nhận rằng phần thiệt hại vật chất của Quy tắc bảo hiểm này sẽ được mở rộng để bồi thường cho những tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra đối với những tài sản có sẵn của chủ đầu tư hoặc thuộc quyền sở hữu, trông nom cai quản của Người được bảo hiểm.

Tài sản được bảo hiểm:....

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm những tổn thất hoặc thiệt hại cho phần tài sản nói trên với điều kiện là trước khi bắt đầu tiến hành công việc xây dựng, các tài sản đó phải ở trong điều kiện tốt và các biện pháp an toàn cần thiết đã được thực hiện.

Đối với những tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi sự chấn động, do các trụ đỡ bị di chuyển hoặc suy yếu thì Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm những tổn thất hoặc thiệt hại là hậu quả của việc sụp đổ toàn bộ hoặc một phần tài sản được bảo hiểm, không bồi thường cho những rạn nứt bề mặt mà những rạn nứt bề mặt đó không làm suy yếu độ bền vững của tài sản được bảo hiểm hoặc gây nguy hiểm cho người sử dụng chúng.

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm các tổn thất hoặc thiệt hại sau:

- Tổn thất hoặc thiệt hại có thể lường trước được nếu xét theo bản chất của công việc xây dựng hoặc cách thức thực hiện chúng.
- Các chi phí để thực hiện các biện pháp cần thiết để phòng hạn chế tổn thất trong thời hạn của bảo hiểm.

Giới hạn bồi thường: 2 tỷ đồng/ 1 vụ tổn thất

MR120: CHẤN ĐỘNG, DỊCH CHUYỂN HOẶC SUY YẾU CÁC BỘ PHẬN CHỐNG ĐỔ

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thoả thuận, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Phần Trách nhiệm đối với người thứ ba của Quy tắc bảo hiểm sẽ được mở rộng để bảo hiểm những trách nhiệm là hậu quả của những tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra do chấn động hoặc do trụ đỡ bị chuyển dịch hoặc suy yếu các bộ phận chống đỡ.

Luôn luôn với điều kiện là :

- Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm về những trách nhiệm đối với tổn thất hoặc thiệt hại về tài sản, đất đai hoặc nhà cửa chỉ

trong trường hợp những tổn thất hoặc thiệt hại đó gây ra sụp đổ toàn bộ hoặc một phần.

- Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm về trách nhiệm đối với tổn thất hoặc thiệt hại cho tài sản, đất đai hoặc nhà cửa chỉ trong trường hợp trước khi tiến hành công việc xây dựng những tài sản đó ở trong điều kiện tốt và đã thực hiện các biện pháp an toàn cần thiết.

- Người được bảo hiểm, nếu được yêu cầu thì trước khi bắt đầu xây dựng, bằng chi phí của mình phải làm một bản báo cáo về tình hình của từng tài sản, đất đai, nhà cửa nằm trong khu vực nguy hiểm.

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm về trách nhiệm đối với :

- Tổn thất hoặc thiệt hại có thể lường trước được nếu xét tới bản chất của công việc xây dựng hoặc cách thức thực hiện chúng.

- Những thiệt hại bề mặt không làm suy yếu độ bền vững của tài sản, đất đai hay nhà cửa và không gây nguy hiểm cho người sử dụng chúng.

- Chi phí thực hiện các biện pháp đề phòng tổn thất cần thiết trong thời hạn của bảo hiểm

Giới hạn bồi thường: 10 tỷ đồng/ 1 vụ tổn thất

MR 121: ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THI CÔNG MÓNG CỌC VÀ TƯỜNG CHẮN

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các phương diện khác phải tuân theo các Điều khoản, Điều kiện và các Điểm loại trừ qui định trong Đơn bảo hiểm hoặc đã được bổ sung vào Đơn bảo hiểm này, Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm các chi phí phát sinh từ các việc sau đây:

1 Thay thế hoặc điều chỉnh các cọc và tường chắn mà:

a) Bị sai vị trí hoặc lệch hàng hoặc bị kẹt trong quá trình thi công.

b) Bị mất hoặc bỏ quên trong lòng đất hoặc bị hư hỏng trong quá trình đóng cọc hoặc rút cọc, hoặc

c) Bị cản trở (bị nghẽn lại) do các thiết bị cọc hoặc các lớp vỏ cọc (cốp pha, ván chống, ống vách...) bị nghẽn lại hoặc bị thiệt hại trước đó.

2. Sửa chữa các cọc cừ không liên kết.

3. Điều chỉnh bất kỳ sự rò rỉ hoặc thấm thấu của bất kỳ vật liệu nào.

4. Bổ sung các chỗ thiếu bentonite hoặc thay thế bentonite.

5. Do hậu quả của bất kỳ các chi tiết nào của các cọc hoặc móng không đủ sức chịu tải hay nói cách khác: không đạt yêu cầu sức chịu tải theo thiết kế.

6. Phục hồi các kích thước hoặc hình dạng.

Điều khoản này sẽ không áp dụng cho các tổn thất hoặc tổn hại gây bởi thiên tai. Nghĩa vụ chứng minh được các tổn thất, tổn hại đó được bồi thường thuộc về Người được bảo hiểm.

MR 200: ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM RỦI RO NHÀ CHẾ TẠO

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các phương diện khác phải tuân theo các Điều khoản, Điều kiện và các Điểm loại trừ qui định trong Đơn bảo hiểm hoặc đã được bổ sung vào Đơn bảo hiểm đó, điểm C trong Điều khoản "Loại trừ riêng đối với phần I" sẽ được thay thế bằng Điều khoản dưới đây:

- Mọi chi phí liên quan đến sửa chữa và/hoặc thay thế bộ phận và/hạng mục bị tác động trực tiếp của các nguyên nhân: Lỗi do thiết kế, khuyết tật của vật liệu hay khuôn mẫu, trình độ công nghệ kém, nhưng không phải là lỗi trong khi lắp đặt, mà lẽ ra Người được bảo hiểm phải bỏ chi phí ra để khắc phục, sửa chữa nếu họ phát hiện được trước khi có tổn thất xảy ra.

Tuy nhiên, Điều khoản bổ sung này không áp dụng đối với các bộ phận hay hạng mục thuộc phần xây dựng.

MR 206: NHỮNG ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT LIÊN QUAN ĐẾN THIẾT BỊ PHÒNG CHÁY

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thỏa thuận và xác nhận rằng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với những tổn thất là hậu quả trực tiếp hoặc gián tiếp do cháy, nổ nếu như đáp ứng được các yêu cầu sau đây:

1- Thiết bị phòng cháy đầy đủ thích hợp và thiết bị chữa cháy đủ khả năng luôn luôn có sẵn tại đó và sẵn sàng cho việc sử dụng ngay tức khắc.

2- Có một số lượng công nhân cần thiết được đào tạo đầy đủ sử dụng các thiết bị đó và luôn luôn sẵn sàng trong những trường hợp cần thiết vào mọi thời điểm.

3- Nếu cần có kho chứa nguyên liệu phục vụ cho công việc xây dựng hoặc lắp đặt thì kho đó phải được chia nhỏ ra thành các đơn vị kho với mỗi giá trị kho nhỏ không vượt quá ... Mỗi một đơn vị kho hoặc phải đặt cách nhau ít nhất 50 m, hoặc phải được ngăn cách bằng tường chịu lửa. Tất cả những nguyên liệu dễ cháy như: (...) và đặc biệt tất cả các chất lỏng dễ cháy và khí gar phải được lưu kho ở nơi rộng cách xa tài sản được xây dựng hoặc lắp đặt và xa bất cứ công việc phát sinh nhiệt cao nào.

4- Việc hàn hoặc sử dụng để bật lửa ở những nơi lân cận nguyên liệu dễ cháy chỉ được phép khi ít nhất có mặt một công nhân được trang bị đầy đủ bình cứu hỏa và được đào tạo tốt công tác chữa cháy tại địa điểm tiến hành công việc đó.

5- Khi bắt đầu chạy thử, mọi thiết bị chữa cháy được thiết kế cho hoạt động của nhà máy phải được lắp đặt và có thể phục vụ hoạt động được.

Giới hạn trách nhiệm: 2 tỷ đồng/vụ tổn thất.

MR 208: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT LIÊN QUAN ĐẾN ĐƯỜNG CÁP NGẦM HAY ĐƯỜNG ỐNG NGẦM DƯỚI MẶT ĐẤT

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng các phương diện khác phải tuân theo các Điều khoản, Điều kiện và các Điểm loại trừ quy định trong Đơn bảo hiểm hoặc đã được bổ sung vào Đơn bảo hiểm này. Người bảo hiểm chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm những tổn thất liên quan đến thiết bị đang ở dưới mặt đất nếu trước khi bắt đầu thi công, Người được bảo hiểm đã làm việc với nhà chức trách có liên quan về vị trí chính xác của các đường cáp, đường ống ngầm hoặc các thiết bị ngầm khác dưới mặt đất.

Việc bồi thường trong bất kỳ trường hợp nào đều bị giới hạn chi phí sửa chữa cáp, đường ống đó hoặc các thiết bị dưới mặt đất khác, mọi tổn thất là hậu quả đều bị loại trừ.

MR 220: VẬN CHUYỂN NỘI ĐỊA

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thỏa thuận, các bên thỏa thuận và xác nhận rằng phần thiệt hại vật chất của Quy tắc bảo hiểm sẽ được mở rộng để bảo hiểm cho những tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản cung ứng trong phạm vi lãnh thổ:

- Trong khi vận chuyển đến địa điểm công trường theo Hợp đồng bằng các phương tiện khác ngoài đường thủy hoặc đường hàng không trong giới hạn lãnh thổ của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là hậu quả của sự đâm va, va chạm, lũ lụt, lở đất, động đất, mất trộm hoặc cháy.

- Với điều kiện là tài sản được bảo hiểm phải được đóng gói và/hoặc chuẩn bị thích hợp cho việc vận chuyển, xếp dỡ.

- Với điều kiện giá trị được bảo hiểm cao nhất theo Điều khoản bổ sung này không vượt quá/cho một chuyến hàng vận chuyển.

CHI PHÍ CHUYÊN GIA

Các bên thỏa thuận và đồng ý rằng bảo hiểm theo đơn này sẽ được mở rộng đối với các chi phí thuê kiến trúc sư, giám định viên và chuyên gia tư vấn và kỹ thuật viên (nhưng không vượt quá phạm vi đã quy định trong các văn bản pháp quy của Chính quyền, và cơ quan chức trách hiện hành tại thời điểm phát sinh tổn thất) mà Người được bảo hiểm phải chi trả để ước lượng, lập sơ đồ, định lượng, lập danh mục tài sản, mở thầu và kiểm soát trong quá trình khôi phục tài sản sau khi xảy ra cháy hoặc các rủi ro được bảo hiểm theo đơn này (nhưng không áp dụng đối với chi phí lập hồ sơ khiếu nại).

Giới hạn trách nhiệm: 2 tỷ đồng/vụ tổn thất.

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM CHO BOM Mìn CHƯA NỔ

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi bom, mìn, khí tài hoặc các phương tiện chiến tranh còn sót dưới lòng đất và/hoặc phía dưới bờ biển và/hoặc phía dưới đáy biển trước khi Hợp đồng bảo hiểm này có hiệu lực (với điều kiện rằng Tại thời điểm bắt đầu hiệu lực của đơn bảo hiểm này ở Việt Nam không tồn tại bất cứ một hình thức chiến tranh nào) sẽ không được xem là "rủi ro chiến tranh" như bị loại trừ bởi mục 1 Điều 8 trong Quy tắc bảo hiểm.

Dù vậy, việc mở rộng bảo hiểm theo Điều khoản này chỉ được áp dụng khi công trường đã được xác nhận rà soát bom, mìn, khí tài v.v ... bởi các cơ quan hữu quan và đã được chính các cơ quan này gỡ bỏ.

Giới hạn trách nhiệm: 3 tỷ đồng/vụ tổn thất.

CHI PHÍ DỌN DẸP HIỆN TRƯỜNG

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các Điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ được quy định trong đơn bảo hiểm hoặc đã được bổ sung vào Đơn bảo hiểm này, Đơn bảo hiểm này sẽ mở rộng bảo hiểm cho chi phí hay phí tổn cần thiết mà Người được bảo hiểm phải chịu với sự đồng ý của Người bảo hiểm trong việc

- a) Thu dọn hiện trường;
- b) Tháo dỡ và/hay phá hủy một hay nhiều bộ phận của tài sản được bảo hiểm bị phá hủy hoặc hư hại do các rủi ro bảo hiểm gây ra;
- c) Gia cố trụ chống hoặc rào bảo vệ.

Tiếp theo những tổn thất hay thiệt hại đối với công trình trong Hợp đồng mà Người được bảo hiểm được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này.

ĐIỀU KHOẢN VỀ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA HẠN CHẾ TỔN THẤT

- a) Các bên thỏa thuận rằng trong trường hợp có thiệt hại thực tế xảy ra (hoặc thiệt hại sắp xảy ra, có thông báo trước và với sự chấp thuận của Người bảo hiểm) với Tài Sản được bảo hiểm, Người bảo hiểm sẽ thanh toán những chi phí hợp lý cần thiết để phòng ngừa, hạn chế hay giảm bớt thiệt hại cho Tài Sản Được Bảo Hiểm.
- b) Người bảo hiểm cũng sẽ thanh toán những chi phí phát sinh không có sự đồng ý trước của Người bảo hiểm nhưng Người được bảo hiểm phải chỉ ra được rằng các chi phí đó là cần thiết phải thực hiện ngay lập tức và khẩn cấp do tình huống nguy cấp.

Trong phần (b) ở trên, Người bảo hiểm yêu cầu Người được bảo hiểm phải thông báo ngay lập tức, theo thực tế cho phép, nhưng trong mọi trường hợp không được chậm hơn 48 tiếng sau khi biện pháp phòng ngừa đã được áp dụng.

- c) Những chi phí đó bao gồm nhưng không chỉ giới hạn trong việc:

- Thanh toán tiền lương cho nhân viên của Người được bảo hiểm;
- Chi phí cho bổ sung thêm dụng cụ và thiết bị phòng cháy;
- Chi phí thay thế, phục hồi hoặc sửa chữa tài sản bị mất, thiệt hại hoặc phá hủy (bao gồm vật dụng cá nhân và quần áo của Giám đốc, Nhân viên và những người tình nguyện làm cho Người được bảo hiểm).

ĐIỀU KHOẢN TỰ ĐỘNG KHÔI PHỤC GIÁ TRỊ BẢO HIỂM SAU TỖN THẤT

Trong trường hợp phát sinh tổn thất có thể được bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm và chưa có văn bản xác nhận của Người bảo hiểm hoặc của Người được bảo hiểm, số tiền bảo hiểm theo đơn này sẽ ngay lập tức được khôi phục đầy đủ kể từ ngày xảy ra tổn thất.

ĐIỀU KHOẢN TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH SỐ TIỀN BẢO HIỂM (15%)

Các bên thỏa thuận và tuyên bố rằng nếu giá trị của hợp đồng xây lắp công trình vượt quá số tiền đã dự tính tại thời điểm bắt đầu hiệu lực của đơn bảo hiểm thì tổng số tiền bảo hiểm của công trình sẽ tự động tăng theo số tiền vượt quá đó, nhưng không vượt quá 15% tổng giá trị bảo hiểm đã được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm.

Các bên cam kết rằng việc điều chỉnh số tiền bảo hiểm này không làm tăng phí bảo hiểm đã quy định trong hợp đồng.

ĐIỀU KHOẢN CHI PHÍ CHUẨN BỊ HỒ SƠ BỒI THƯỜNG

Bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này được giới hạn đối với:

1. Chi phí soạn thảo lại tài liệu nhưng chỉ bồi thường giá trị của nguyên vật liệu cùng với chi phí hành chính để soạn thảo lại những tài liệu này.
2. Chi phí hợp lý mà Người được bảo hiểm đã bỏ ra để tạo lập và chứng thực những thông tin do Người bảo hiểm yêu cầu theo điều kiện của Đơn bảo hiểm này.

Các bên đồng ý rằng, trách nhiệm bồi thường của Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không vượt quá **2 tỷ đồng/vụ tổn thất**.

ĐIỀU KHOẢN VỀ BẢN VẼ VÀ TÀI LIỆU.

Trong trường hợp có tổn thất về hoặc thiệt hại đến bản vẽ Thiết Kế, Tài liệu và Hồ sơ lưu trữ bao gồm cả hồ sơ lưu trữ trong máy vi tính của Người được bảo hiểm trong Giới hạn địa lý do một rủi ro được bảo hiểm gây ra, Đơn bảo hiểm này sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm toàn bộ những chi phí cần thiết và hợp lý phát sinh để có thể tạo lập lại những bản vẽ Thiết Kế, Tài liệu và Hồ sơ lưu trữ đó bao gồm cả những thông tin kỹ thuật được bao hàm trong đó, tới mức độ tương ứng với chi phí ban đầu mà Tổng dự toán công trình cho phép.

ĐIỀU KHOẢN VỀ CHỈ ĐỊNH NHÀ GIÁM ĐỊNH TỖN THẤT

Các bên thống nhất rằng các tổn thất phát sinh theo Đơn này, trong trường hợp cần thiết, sẽ được giám định bởi công ty đánh giá tổn thất được thống nhất đề cử bởi Người được bảo hiểm, Người bảo hiểm và công ty tư vấn bảo hiểm của Người được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất.

ĐIỀU KHOẢN TẠM ỨNG BỒI THƯỜNG (50% TỔN THẤT ƯỚC TÍNH)

Các bên thống nhất và hiểu rằng trong trường hợp có tổn thất được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này thì Người bảo hiểm sẽ tạm ứng tối đa 50% giá trị tổn thất cho Người được bảo hiểm sau khi nhận được bản báo cáo sơ bộ của Công ty Giám Định Tổn thất (nếu có chỉ định công ty giám định tổn thất); với điều kiện là khoản thanh toán đó phải được trừ vào khoản thanh toán bồi thường cuối cùng.

ĐIỀU KHOẢN THÔNG BÁO TỔN THẤT – TỰ ĐỘNG SỬA CHỮA

Người được bảo hiểm sẽ, khi biết có tổn thất, phá hủy hay thiệt hại dẫn tới hay có khả năng dẫn tới việc bồi thường theo Phần Này của đơn, phải:

- Thông báo về những tổn thất thiệt hại cho Doanh nghiệp bảo hiểm trong thời gian ngắn nhất có thể.
- Bằng chi phí của mình tiến hành các biện pháp hợp lý nhằm bảo vệ tài sản khỏi bị phá hủy, tổn thất, thiệt hại hơn nữa và giảm bớt khối lượng tổn thất thực tế hoặc tiềm năng.
- Trong thời gian ngắn nhất hợp lý gửi cho Người bảo hiểm đơn khiếu nại dưới dạng văn bản.
- Cho đại diện của Người bảo hiểm xem toàn bộ phần còn lại của tài sản nhưng chỉ tới mức độ mà Người được bảo hiểm có thẩm quyền, năng lực hợp lý hay điều kiện bảo trì những tài sản đó cho mục tiêu đã nêu trên.
- Cung cấp cho Người bảo hiểm hay người được Người bảo hiểm chỉ định chính thức toàn bộ những chi tiết, bằng chứng và bản tường thuật chi tiết tới mức hợp lý khi có yêu cầu, và cho phép được trích lược, sao chụp và lưu giữ những tài liệu đó.

Mặc dù có những điểm trên các bên hiểu và thống nhất rằng Người được bảo hiểm sẽ được quyền ngay lập tức tiến hành những biện pháp tức thời để tránh nguy hiểm cho người hay tài sản, và những hành động đó không làm phương hại đến vị trí hay quyền khiếu nại của Người được bảo hiểm.

Các bên thống nhất và hiểu rằng trong trường hợp có tổn thất được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này thì Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ tạm ứng tối đa 50% giá trị tổn thất cho Người được bảo hiểm sau khi nhận được bản báo cáo sơ bộ của Công ty Giám Định Tổn thất (nếu có chỉ định công ty giám định tổn thất) nhưng không quá 07 ngày làm việc kể từ khi xảy ra sự cố tổn thất được Người được bảo hiểm thông báo cho Người bảo hiểm; với điều kiện là khoản thanh toán đó phải được trừ vào khoản thanh toán bồi thường cuối cùng.

ĐIỀU KHOẢN ĐIỀU CHỈNH THỜI GIAN (72 giờ)

Các bên thoả thuận rằng mọi tổn thất hay thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm phát sinh trong khoảng 72 giờ đồng hồ liên tục gây ra bởi bão, giông, lụt hay động đất sẽ được coi là 1 sự kiện và sẽ được coi là 1 tổn thất để áp dụng các khoản miễn thường có khấu trừ được quy định trong đơn. Để phục vụ cho mục tiêu nêu trên, thời điểm bắt đầu của 72 giờ sẽ do người được bảo hiểm quyết định. Tuy nhiên, các bên thoả thuận và hiểu rằng sẽ không có sự trùng lặp giữa bất kỳ hai hoặc nhiều khoảng thời gian 72 giờ liên tục như vậy trong trường hợp tổn thất xảy ra dài hơn thời gian 72 giờ đã quy định.

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM CHO TÀI SẢN SẴN CÓ DO TRỘM CẤP

Các bên thoả thuận và hiểu rằng trên cơ sở các điều kiện và giới hạn của đơn bảo hiểm này, phạm vi bảo hiểm của đơn này sẽ bồi thường cho các tổn thất gây ra do trộm cắp trong các trường hợp sau:

- Đột nhập vào hoặc thoát ra khỏi địa điểm được bảo hiểm bằng vũ lực hoặc hành động bạo lực.
- Tấn công, sử dụng vũ lực hoặc đe dọa người được bảo hiểm, nhân viên của Người được bảo hiểm hoặc bất cứ người nào có trách nhiệm trông coi tài sản của Người được bảo hiểm.

Với điều kiện là: Người được bảo hiểm, ngay khi nhận biết được về bất kỳ sự cố nào có thể phát sinh hoặc dẫn đến một khiếu nại nào theo đơn bảo hiểm này, phải:

- Thông báo cho cơ quan công an và tạo mọi điều kiện hỗ trợ hợp lý nhằm phát hiện và bắt giữ tội phạm cũng như truy tìm và thu hồi tài sản.
- Thông báo bằng văn bản cho Người bảo hiểm về sự việc, và trong vòng một tuần kể từ ngày xảy ra sự việc, chuyển văn bản khiếu nại đòi bồi thường và cung cấp các chứng cứ chi tiết và đặc điểm mà Người bảo hiểm có thể yêu cầu một cách hợp lý.

Trong mọi trường hợp, Người bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường cho bất cứ tổn thất nào mà Người được bảo hiểm không thông báo cho Người bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự cố.

Người được bảo hiểm phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý cho sự an toàn của tài sản trong việc (a) tuyển chọn và giám sát nhân viên, (b) kiểm tra an toàn toàn bộ cửa ra vào, cửa sổ, và các lối vào nhà khác.

Trong trường hợp phát sinh khiếu nại theo điều khoản này:

- Người được bảo hiểm phải thực hiện những yêu cầu hợp lý của Người bảo hiểm bằng các bằng chứng chứng minh rằng tổn thất thuộc khiếu nại phát sinh do một trong những rủi ro được bảo hiểm gây ra và tài sản đó không chỉ đơn thuần là bị thất lạc hoặc mất tích.

- Người bảo hiểm có quyền lợi đối với bất kỳ tài sản nào, mà thiệt hại của nó đã được Người bảo hiểm bồi thường trên cơ sở điều khoản này và Người được bảo hiểm phải thực hiện mọi sự chuyển giao và các biện pháp được yêu cầu một cách hợp lý để đảm bảo quyền lợi đó của Người bảo hiểm. Tuy nhiên Người được bảo hiểm không có quyền từ bỏ bất kỳ tài sản nào cho Người bảo hiểm.

Giới hạn trách nhiệm: 5 tỷ VNĐ/vụ tổn thất;

ĐIỀU KHOẢN TỰ ĐỘNG MỞ RỘNG THỜI HẠN BẢO HIỂM (90 NGÀY)

Các bên thoả thuận và ghi nhận rằng, bất kể tồn tại những điểm nào trái ngược trong Đơn bảo hiểm này, thời hạn bảo hiểm theo Đơn này sẽ được tự động mở rộng cho thời hạn bổ sung kể từ ngày kết thúc hiệu lực hợp đồng bảo hiểm trên cơ sở yêu cầu của Người được bảo hiểm với điều kiện là Người được bảo hiểm phải thông báo cho Người bảo hiểm về thời hạn yêu cầu thêm đó và trên cơ sở là:

Giới hạn thời gian: 90 ngày

ĐIỀU KHOẢN 50/50

Tùy theo thời điểm được tháo dỡ xuống công trường, người được bảo hiểm sẽ tiến hành kiểm tra và phát hiện các thiệt hại có thể xảy ra đối với hàng hóa trong suốt quá trình vận chuyển. Đối với những hàng hóa được đóng kiện và chỉ tiến hành mở kiện sau này trong quá trình thi công công trình, công việc kiểm tra sẽ được tiến hành bằng việc quan sát các hàng hóa nguyên đai, nguyên kiện để phát hiện ra các tổn thất có thể đối với hàng hóa bên trong, thì kiện hàng sẽ được mở ra và kiểm tra ngay. Bất kỳ một thiệt hại nào được phát hiện được sẽ được quy cho GCN/đơn bảo hiểm hàng hóa. Khi trên kiện hàng xuất hiện các dấu hiệu tổn thất đối với hàng hóa bên trong xảy ra trong quá trình vận chuyển, bất kỳ tổn thất nào đối với hàng hóa được phát hiện khi tiến hành mở kiện theo thời gian quy định, việc quy trách nhiệm của tổn thất cho GCN/đơn bảo hiểm hàng hóa hay xây dựng phụ thuộc vào việc tổn thất xảy ra một cách rõ ràng trước hay sau khi hàng hóa đến công trường. Trong trường hợp không thể xác định được thời điểm xảy ra tổn thất trước hay sau khi hàng hóa đến công trường, hai bên thoả thuận là GCN/đơn bảo hiểm hàng hóa và GCN/ bảo hiểm xây dựng lắp đặt sẽ cùng chịu trách nhiệm đối với tổn thất trên cơ sở 50/50. Mức miễn trừ nếu có sẽ áp dụng riêng biệt trên cơ sở phân chia trách nhiệm 50/50 giữa hai đơn bảo hiểm.

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM CHI PHÍ CHỮA CHÁY

Hợp đồng bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm cho:

- Chi phí phải trả cho đội cứu hỏa địa phương.
- Chi phí nạp lại các phương tiện chữa cháy, do các vật liệu bị phá hủy hoặc thiệt hại và chi phí thay thế hoặc sửa chữa vật liệu hoặc thiết bị chữa cháy, trừ trường hợp các chi phí này đã được bảo hiểm theo đơn bảo hiểm khác;

Miễn rằng, trách nhiệm bồi thường của Doanh nghiệp bảo hiểm đối với tiền công và chi phí chữa cháy như vậy được giới hạn ở các chi phí cần thiết và hợp lý phải chi để chữa cháy tại hoặc kế cận địa điểm chứa tài sản được bảo hiểm theo đơn bảo hiểm này hoặc những đám cháy có khả năng gây nguy hiểm cho những tài sản được bảo hiểm đó và không vượt quá mức 2 tỷ đồng/vụ,

Trong trường hợp các bên phát hiện ra bất kỳ mục nào của điều khoản này không có hiệu lực hoặc không thể thực hiện được, những phần còn lại sẽ tiếp tục giữ nguyên đầy đủ hiệu lực.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.